

GẮN LÝ LUẬN VỚI THỰC TIỄN TRONG DẠY VÀ HỌC Ở CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC VÀ CAO ĐẲNG HIỆN NAY

NGUYỄN VĂN HUY*

Trong sự nghiệp giáo dục và đào tạo, Chủ tịch Hồ Chí Minh đặc biệt quan tâm đến mục đích học tập: Học để làm việc, làm người, làm cán bộ; học để phụng sự đoàn thể, giai cấp và nhân dân, Tổ quốc và nhân loại; học để xây dựng chủ nghĩa xã hội, cải tạo con người. Do đó, học phải kết hợp với thực hành, học và hành phải thống nhất với nhau. Chương trình giảng dạy phải thiết thực với đối tượng học tập. Người phê phán kiểu dạy lý luận, chính trị một cách chung chung, không thiết thực, học cho hay, học rồi mà không dùng được. Quán triệt tư tưởng đó, Đảng ta xác định: Giáo dục và đào tạo (ĐT) là quốc sách hàng đầu, chú trọng “đổi mới hệ thống giáo dục đại học và sau đại học, gắn ĐT với sử dụng, trực tiếp phục vụ chuyển đổi cơ cấu lao động, phát triển nhanh nguồn nhân lực chất lượng cao, nhất là chuyên gia đầu ngành..., có cơ chế và chính sách gắn kết có hiệu quả trường đại học với cơ sở nghiên cứu khoa học và doanh nghiệp để chuyển giao kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ vào sản xuất kinh doanh”¹. Điều đó đã và đang đặt ra sự cần thiết liên hệ lý luận với thực tiễn trong dạy và học ở các trường đại học và cao đẳng (ĐH-CĐ). Tuy vậy, không phải ở đâu và lúc nào nguyên tắc này cũng được quán triệt sâu sắc và thực hiện một cách đầy đủ, sáng tạo. Chủ nghĩa Mác – Lênin đã chỉ rõ lý luận và thực tiễn gắn bó chặt chẽ với nhau, hợp thành một chỉnh thể và làm tiền đề cho nhau. Trong đó thực tiễn là nguồn gốc của lý luận, là tiêu chuẩn để kiểm nghiệm chân lý, là cơ sở cho tư duy của con người khi xác định nhiệm vụ và kế hoạch hành động; thực tiễn không đứng im, luôn vận động, biến đổi... lý luận được khái quát từ thực tiễn và chỉ đạo cho hành động của con người để giải quyết những vấn đề thực tiễn nhằm đáp ứng lợi ích của mình. Lý luận không gắn với thực tiễn là lý luận suông. Thực tiễn luôn vận động, biến đổi, nên lý luận phải được vận dụng một cách đúng đắn, sáng

* NCS. Học Viện Chính trị.

¹ Đảng Cộng sản Việt Nam (2006), *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ X*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tr.96.

tạo, phù hợp với thực tiễn... Như vậy, nắm thực chất của lý luận và vận dụng đúng đắn, sáng tạo lý luận vào thực tiễn chính là nội dung mấu chốt của nguyên tắc liên hệ lý luận với thực tiễn trong quá trình dạy và học.

1. Những năm qua, các trường ĐH-CD đã tích cực đổi mới nội dung, chương trình theo hướng bám sát thực tiễn phát triển kinh tế - xã hội; đáp ứng yêu cầu giáo dục, ĐT nguồn nhân lực của đất nước trong tình hình mới. Tuy nhiên, trong thực tế dạy và học ở một số không ít nhà trường còn thiếu tích cực chủ động nghiên cứu tìm tòi sáng tạo khoa học, chưa thực sự gắn nội dung bài giảng với thực tiễn nghề nghiệp của người học. Nội dung bài giảng còn nặng về lý thuyết, chưa gắn kết với thực tế, chưa làm sáng tỏ vai trò của lý luận vào trong thực tiễn nghề nghiệp của sinh viên (SV). Hơn nữa, trình độ chuyên môn nghiệp vụ của giảng viên còn hạn chế, bất cập, chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ giảng dạy bậc đại học (ĐH) trong thời kì khoa học - công nghệ. Nhận định khái quát về chất lượng giáo dục, Văn kiện Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng toàn quốc lần thứ X đã khẳng định: “Chất lượng giáo dục và ĐT còn thấp. Khoa học và công nghệ chưa đáp ứng yêu cầu của công nghiệp hoá, hiện đại hoá...”²; đồng thời công tác lý luận “chưa giải đáp được một số vấn đề của thực tiễn đổi mới và xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta...”³. Một trong nhiều nguyên nhân cơ bản dẫn đến tình trạng trên là do chưa vận dụng tốt nguyên tắc liên hệ lý luận với thực tiễn. Vì vậy, vấn đề cấp bách đặt ra là tiếp tục quán triệt tốt nguyên tắc liên hệ lý luận với thực tiễn trong quá trình dạy và học ở các trường ĐH-CD hiện nay.

2. Liên hệ lý luận và thực tiễn trong quá trình dạy và học phải đặc biệt chú trọng ba vấn đề mấu chốt dưới đây:

1) *Muốn cho công tác giảng dạy đạt hiệu quả cao, nhất thiết chúng ta phải gắn lý luận với thực tiễn, tri thức khoa học với kinh nghiệm*

Trong quá trình giảng dạy, nếu chỉ có trình bày lý luận mà không gắn với thực tiễn, tri thức khoa học với kinh nghiệm, thì người học không thể nhận thức được thực chất của lý luận và do vậy không thể vận dụng vào giải quyết tốt những vấn đề thực tiễn. Vì vậy, cần khắc phục tình trạng giảng dạy chỉ lý thuyết suông, xa rời thực tiễn chuyên môn nghề nghiệp của người học. Việc gắn lý luận với thực tiễn phải được tiến hành sâu sắc trong mọi bộ môn của chương trình, trong từng chủ đề huấn luyện và trên tất cả các mặt:

^{2,3} Sdd, tr.63, 69.

lý luận, nghề nghiệp, đạo đức và phong cách, giúp người học nắm được cả lý thuyết và thực hành để có thể thực hiện tốt chuyên môn nghề nghiệp lúc ra trường và có cơ sở phát triển trong quá trình công tác sau này. Do vậy, việc giảng dạy những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin, những quy luật của Triết học, Kinh tế - Chính trị học, Chủ nghĩa xã hội khoa học... không thể chỉ là lên lớp lý thuyết suông, trừu tượng, mà phải gắn với đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước, gắn với thực tiễn công cuộc xây dựng đất nước hiện nay. Từ đó phân tích, luận giải sâu sắc những vấn đề thực tiễn với mọi biểu hiện đặc thù của chúng, nhất là trong chặng đường đầu của thời kỳ quá độ ở nước ta. Việc giảng dạy các môn khoa học chuyên ngành có liên quan trực tiếp đến năng lực nghề nghiệp của người học, cho nên đòi hỏi cao ở liên hệ lý luận với thực tiễn của sự nghiệp giáo dục và ĐT. Sự phân tích sâu sắc thực tiễn sẽ tạo cơ sở cho việc vận dụng lý luận để nâng cao năng lực nghề nghiệp, đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ. Hơn nữa, việc liên hệ lý luận với thực tiễn không chỉ dừng lại ở các vấn đề chính trị, xã hội và nghề nghiệp, mà phải thể hiện cả trong giáo dục đạo đức và phong cách. Người dạy phải lấy thực tiễn về phẩm chất đạo đức, phong cách của người học để đưa ra và phân tích nhằm giúp người học tìm phương hướng giải quyết. Giảng dạy không phải đơn thuần là một sự di chuyển thông tin từ người dạy sang người học, mà là một hoạt động tác động vào trí tuệ, tư duy, đạo đức, tâm lý, phong cách của người học, trang bị cho họ một hệ thống kiến thức khoa học, bồi dưỡng cho họ phẩm chất tư duy, nhân tố tinh thần, đạo đức, năng lực hành động và phong cách để người học có thể thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ lúc ra trường và tiếp tục phát triển. Để đạt được mục tiêu đó, người dạy phải coi một bài giảng là một “trận chiến đấu” và phải điều tra nghiên cứu đối tượng một cách sâu sắc, tìm hiểu nhận thức, tư tưởng của người học về chủ đề huấn luyện và cả hành vi của họ trong cuộc sống, chuẩn bị lý luận và thực tiễn, tìm kiếm biện pháp tốt nhất để tiến hành giảng dạy, giáo dục, thuyết phục, tác động một cách có hiệu quả tới người học và chỉ đạo sự tác động của bản thân người học để tạo sự biến đổi ở họ.

2) Trong quá trình dạy và học, người dạy đứng ở vị trí trung tâm, nhưng người học phải đóng vai trò chủ thể trong quá trình tiếp nhận kiến thức, hình thành kỹ xảo, kỹ năng nghề nghiệp và rèn luyện phẩm chất đạo đức, tác phong công tác.

Việc gắn lý luận với thực tiễn là tác nhân mạnh mẽ góp phần biến quá trình đào tạo, bồi dưỡng của nhà trường thành quá trình tự đào tạo, tự bồi

duỡng, làm cho bản thân người học luôn luôn phát huy tính tích cực, chủ động suy nghĩ, tìm tòi sáng tạo trong học tập và rèn luyện. Chính vì vậy, cần kết hợp quá trình dạy và học thành một chỉnh thể thống nhất, trong đó lấy việc dạy làm cơ sở cho việc tự học, tự rèn của người học. Người học cần nhận thức một cách sâu sắc rằng, mọi sự biến đổi trong quá trình dạy và học là sự biến đổi ở chính bản thân mình. Từ đó xây dựng thái độ tự học tập, tự rèn luyện, triệt để khắc phục cách học thụ động, học vẹt, học thuộc lòng mà không hiểu thực chất của lý luận. Người học phải từ những thông tin về lý luận và thực tiễn mà người dạy trang bị cho để tìm hiểu sâu sắc về lý luận; sau khi nắm được quan điểm lý luận, nhất thiết phải có sự liên hệ với bản thân về nhận thức, tư tưởng và hành vi để phát huy cái đúng, khắc phục cái sai. Chỉ có như vậy, người học mới thực sự biến những thông tin của người dạy thành những tri thức của mình, tự tạo ra sự biến đổi và phát triển về phẩm chất, năng lực. Trong công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ ở các nhà trường hiện nay đều có một hệ thống hình thức và phương pháp dạy học tương đối nhất quán. Hệ thống đó bao gồm: lên lớp, thảo luận, tự học, bài tập, thực hành, thực tập, kiến tập, ôn thi, kiểm tra. Đặc biệt, ở các trường đại học còn có hình thức hội thảo khoa học, viết tiểu luận, luận văn... Hệ thống hình thức dạy học luôn gắn hai mặt của công tác đào tạo là học lý thuyết và học thực hành với nhau, nhằm giúp người học nắm thực chất của lý luận và nâng cao tay nghề. Nếu từng hình thức được nghiên cứu công phu, có mục tiêu phân đầu cụ thể và được thực hiện nghiêm túc, đồng thời toàn bộ hệ thống được kết hợp một cách chặt chẽ và hướng vào mục tiêu chung của công tác đào tạo, bồi dưỡng, thì sẽ phát được sức mạnh tổng hợp để đạt được hiệu quả cao.

3) Liên hệ lý luận với thực tiễn không chỉ làm cho bài học sống động hơn, có ý nghĩa hơn trong chỉ đạo tự học, tự rèn của sinh viên, mà còn phải đạt tới mục đích quan trọng của công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ là hình thành ở người học khả năng vận dụng lý luận vào thực tiễn.

Giải quyết tốt vấn đề này, trong quá trình giảng dạy phải đặc biệt quan tâm giáo dục cho người học thế giới quan và phương pháp luận của chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, không có thế giới quan cách mạng thì không thể có lập trường đúng đắn trong xem xét hiện thực khách quan; không có phương pháp luận khoa học thì không thể xem xét và giải quyết đúng đắn, sáng tạo các vấn đề lý luận cũng như thực tiễn nghề nghiệp và đời sống hàng ngày của sinh viên trong quá trình học tập tại trường và

tương lai nghề nghiệp sau này của họ. Phương pháp luận Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh dạy cho người học phải luôn lấy hiện thực khách quan làm cơ sở cho tư duy của mình mỗi khi xác định nhiệm vụ học tập và kế hoạch hành động. Việc xem xét, phân tích hiện thực khách quan phải theo quan điểm lịch sử - cụ thể, toàn diện và phát triển để nắm được bản chất của sự vật, hiện tượng và xây dựng luận cứ khoa học giải quyết đúng đắn và sáng tạo hiện thực khách quan phục vụ cho lợi ích của con người. Giải quyết đúng đắn hiện thực khách quan, thực chất là sự vận dụng trung thành và sáng tạo những quan điểm, nguyên tắc lý luận của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, chính sách của Đảng, những kinh nghiệm được tổng kết ... vào thực tiễn nhằm phân tích sâu sắc và nắm được quy luật vận động của nó. Một khi thực tiễn thay đổi thì phải biết khái quát, bổ sung và phát triển lý luận cho phù hợp, dứt khoát không được giáo điều, rập khuôn, máy móc.

Để làm được những điều trên, trong quá trình giảng dạy phải làm rõ mối quan hệ giữa nguyên tắc và quy luật của sự vật, hiện tượng đang tồn tại khách quan. Chúng ta biết rằng, nguyên tắc được hình thành là do con người nhận thức được quy luật khách quan trong ý thức của mình. Quy luật là mối quan hệ bản chất, tất yếu, ổn định của sự vật và hiện tượng trong từng giai đoạn, từng quá trình tồn tại của sự vật và hiện tượng. Nó mang tính phổ biến và chỉ mất tác dụng khi bản chất của sự vật, hiện tượng thay đổi, hoặc vận động tồn tại khách quan của nó không còn như cũ. Như vậy, nguyên tắc và quy luật là hai khái niệm thống nhất, nhưng không đồng nhất ở nội dung khách quan, nhưng hình thức phản ánh và sự vận dụng nguyên tắc bao giờ cũng thông qua ý thức của con người. Nguyên tắc phải xuất phát từ quy luật chứ không thể ngược lại. Trong khi đó, quy luật luôn tồn tại khách quan, độc lập với ý muốn của con người và con người không thể xóa bỏ được. Tất nhiên, điều đó không phủ nhận vai trò của con người trong quá trình phát triển của sự vật và hiện tượng. Con người không bó tay trước quy luật và có thể tạo điều kiện cho quy luật phát huy tác dụng có lợi cho con người. Đó chính là sự vận dụng sáng tạo nguyên tắc vào thực tiễn của quá trình dạy và học.

Để tạo ra được một tư duy có khả năng vận dụng đúng đắn và sáng tạo lý luận vào thực tiễn, công tác giáo dục phải phấn đấu bồi dưỡng cho người học một năng lực trí tuệ có cả chiều rộng và chiều sâu, một tư duy có tính độc lập và phê phán, có tính mềm dẻo và năng động, có tính vững vàng và kiên định. Năng lực trí tuệ có chiều rộng giúp người học có khả năng xem

xét bao quát nhiều mặt để có nhận thức và giải quyết vấn đề một cách toàn diện. Năng lực trí tuệ có chiều sâu giúp người học phân tích, tổng hợp, khái quát hoá nắm bản chất của sự vật, hiện tượng và hành động theo quy luật. Tư duy có tính độc lập, phê phán giúp người học trong khi thực hiện dân chủ rộng rãi và lắng nghe ý kiến của mọi người vẫn biết phân tích đúng, sai để tiếp thu hay bác bỏ, không dựa dẫm ỷ lại, tự mình quyết định và hành động theo quyết đoán của mình. Tư duy có tính mềm dẻo, năng động giúp người học vận dụng nguyên tắc một cách linh hoạt phù hợp với thực tiễn của tình hình, không dập khuôn, máy móc, giải quyết đúng đắn và kịp thời mọi công việc, không cứng nhắc, trì trệ. Tư duy có tính vững vàng, kiên định vô cùng quan trọng đối với sinh viên trong quá trình lĩnh hội tri thức tại trường và tương lai công tác sau này của họ. Vì trong công việc mà không vững vàng, kiên định và minh mẫn về trí tuệ thì không thể có tính sáng tạo.

3. Nguyên tắc liên hệ giữa lý luận với thực tiễn chỉ đạo cho công tác đào tạo, bồi dưỡng tập trung trí tuệ và sức lực vào thực hiện hai mục tiêu: làm cho người học nắm được thực chất của lý luận trong quá trình dạy và học, biết vận dụng đúng đắn, sáng tạo vào thực tiễn giải quyết thành công các nhiệm vụ được giao. Để làm điều đó có hiệu quả, cần thực hiện tốt các hình thức dạy học bảo đảm cả lý thuyết lẫn thực hành; bồi dưỡng sâu sắc phương pháp luận của Chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối quan điểm của Đảng trong sự nghiệp đổi mới hiện nay, giúp người học phát triển mạnh mẽ phẩm chất tư duy, nắm được quy luật khách quan của sự vật và hiện tượng để hành động theo quy luật, giành kết quả cao trong học tập và thực hành tốt chuyên môn nghề nghiệp sau khi ra trường.

Tài liệu tham khảo

1. Lê Minh Vụ (chủ biên) (1999), *Đổi mới phương pháp giảng dạy trong các Trường Đại học Quân sự*, Nxb, Hà Nội.
2. Nghiêm Đình Vỹ, Nguyễn Đắc Hưng (chủ biên) (2000), *Phát triển giáo dục và đào tạo nhân tài*, Nxb. Chính trị Quốc gia. Hà Nội.
3. Lương Gia Ban (chủ biên) (2004), *Góp phần nâng cao chất lượng giảng dạy và đổi mới nội dung chương trình các môn khoa học Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.